

❧ KỈ NIỆM 132 NĂM NGÀY SINH CỦA V.I. LÊNIN (22 / 4 / 1870 - 22/4/2002) ❧

V.I. LÊNIN BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG CỦA C. MÁC, PH. ĂNGGHEN VỀ TÔN GIÁO

LÊ ĐẠI NGHĨA^(*)

I. Trong quá trình đấu tranh, xây dựng thế giới quan mới, Mác, Ăngghen đã không thể không đấu tranh với các trào lưu tư tưởng sai trái đương thời, trong đó có tư tưởng về tôn giáo. Chính trong quá trình đó, với việc phát triển ra chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, các ông đã dùng học thuyết của mình để giải thích tôn giáo; đề cập đến các vấn đề cơ bản về nguồn gốc, bản chất, tính chất, chức năng của tôn giáo; lập trường, phương pháp giải quyết vấn đề tôn giáo của giai cấp vô sản; phê phán các trào lưu tư tưởng duy tâm tôn giáo và các trào lưu tư tưởng sai lầm khác. Mác, Ăngghen khẳng định: tôn giáo là một hiện tượng xã hội, "là tiếng thở dài của chúng sinh bị áp bức, là trái tim của thế giới không có trái tim... Tôn giáo là thuốc phiện của nhân dân"⁽¹⁾. Các ông chỉ rõ: "Con người sáng tạo ra tôn giáo, chứ không phải tôn giáo sáng tạo ra con người"⁽²⁾. Tôn giáo là sự phản ánh và phản kháng của con người đối với hiện thực. Cho nên, còn hiện thực khốn cùng là còn cơ sở để nảy sinh tôn giáo. Xã hội nào sinh ra tôn giáo ấy, tôn giáo là sự phản ánh ý thức của con người về tồn tại xã hội của thời đại mình. Nó luôn mang dấu ấn lịch sử của thời đại, của dân tộc mà nó ra đời, và cũng biến đổi, thích ứng với sự biến đổi của thời đại, của dân tộc đó. Thông

thường, khi mới ra đời các tôn giáo đều phản ánh nguyện vọng của quần chúng, nhưng trong quá trình tồn tại và phát triển thường bị các thế lực, giai cấp thống trị lợi dụng để chống lại quần chúng.

Giải quyết vấn đề tôn giáo phải gắn liền với việc giải quyết nguồn gốc của nó, tức là gắn liền với sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa. "Phê phán thượng giới biến thành phê phán cõi trần, phê phán tôn giáo biến thành phê phán pháp quyền, phê phán thần học biến thành phê phán chính trị"⁽³⁾. Cần sử dụng tổng hợp các giải pháp trên tất cả các lĩnh vực để giải quyết vấn đề tôn giáo. Trong đó cần tôn trọng tự do tín ngưỡng của quần chúng nhân dân, đồng thời cảnh giác, vô hiệu hoá sự lợi dụng tôn giáo của các thế lực thù địch. Không được xúc phạm tín ngưỡng tôn giáo, nếu xúc phạm tín ngưỡng tôn giáo là đẩy quần chúng về phía kẻ thù.

Các ông đã phê phán các trào lưu tư tưởng cực đoan coi tôn giáo là đối tượng duy nhất để phê phán, coi nhẹ vấn đề đấu

*. TS, Học viện chính trị quân sự.

1. C.Mác, Ph. Ăngghen. *Toàn tập*, tập 1, Nxb. CTQG, Hà Nội, 1995, tr. 570.

2. C.Mác, Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, tập 1, Nxb. CTQG, Hà Nội, 1995, tr. 569.

3. C.Mác, Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, tập 1, Nxb. CTQG, Hà Nội, 1995, tr. 571.

tranh giai cấp, muốn tuyên chiến, tiêu diệt tôn giáo, ông phê phán những người theo chủ nghĩa Blăngxki muốn phá bỏ thượng đế bằng sắc lệnh; Bixmác, Đuyrinh cấm tôn giáo là tả khuynh, làm lợi cho giai cấp tư sản. Không thể dùng mệnh lệnh hành chính để xoá bỏ tôn giáo mà chỉ có thể giải phóng quần chúng khỏi ảnh hưởng tiêu cực của tôn giáo bằng đấu tranh giải quyết nguồn gốc tự nhiên, xã hội của tôn giáo gắn với việc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản. Song do nhiều lí do, tôn giáo chủ yếu chỉ được các ông nghiên cứu ở góc độ thế giới quan gắn với đấu tranh giai cấp, còn góc độ văn hoá, đạo đức của tôn giáo chưa được các ông đề cập nhiều.

II. Điều kiện lịch sử mới, cho phép và đòi hỏi Lenin phải vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác một cách toàn diện trong đó có tư tưởng về tôn giáo. Đó là chủ nghĩa tư bản đang chuyển sang giai đoạn phát triển đế quốc chủ nghĩa, vấn đề giành chính quyền đã đặt ra trực tiếp. Ở Nga, “Giáo hội ở trong cảnh phụ thuộc theo kiểu nông nô vào Nhà nước, và những công dân Nga ở trong cảnh phụ thuộc theo kiểu nông nô vào quốc giáo”⁽⁴⁾. Đạo Chính Thống là công cụ để nô dịch kìm kẹp tinh thần quần chúng. Các giới phản động cố gắng làm cho tôn giáo hoạt động sôi nổi lên, hòng thông qua tuyên truyền tôn giáo để lôi kéo quần chúng nhân dân ra khỏi cuộc đấu tranh cách mạng, sử dụng tư tưởng tôn giáo để củng cố chế độ Nga Hoàng. Lenin chỉ rõ: “Khắp nơi bọn tư sản phản động đã chú trọng, và ở nước ta hiện nay chúng cũng bắt đầu chú trọng khêu lên những sự thù hằn tôn giáo, để làm cho quần chúng chú ý về phía đó, khiến cho họ không để ý đến vấn đề chính trị và kinh tế thật sự quan trọng và chủ yếu”⁽⁵⁾. Trong Đảng Dân chủ - Xã

hội cũng có khá nhiều các quan niệm, thái độ khác nhau đối với tôn giáo; nổi lên là khuynh hướng “tả”, “hữu”, cơ hội thoả hiệp với tôn giáo. Trước hiện trạng đó, Lenin ý thức rất rõ thái độ của Đảng đối với tôn giáo là vấn đề cực kì quan trọng và bức thiết. Để tập hợp lực lượng, thực hiện cuộc đấu tranh cách mạng, cần phải thống nhất tư tưởng của Mác, Ăngghen về tôn giáo trong Đảng Dân chủ - Xã hội và trong phong trào công nhân Nga. Do đó, Lenin đã bảo vệ, phát triển, hiện thực hoá tư tưởng của Mác, Ăngghen về tôn giáo trên những vấn đề chính sau đây.

1 - Tích cực truyền bá, làm sâu sắc thêm và cụ thể hoá quan điểm của Mác, Ăngghen về tôn giáo vào trong Đảng Dân chủ - Xã hội và phong trào công nhân Nga.

Trong các bài nói, bài viết Người luôn khẳng định những tư tưởng cơ bản của chủ nghĩa Mác về tôn giáo. Tháng 12 năm 1905 Người viết “*Chủ nghĩa xã hội và tôn giáo*”, đăng trên báo *Đời sống mới*, trong đó các tư tưởng cơ bản của chủ nghĩa Mác về nguồn gốc, bản chất của tôn giáo, thái độ của giai cấp vô sản đối với tôn giáo, lập trường phương pháp giải quyết vấn đề tôn giáo được Lenin đề cập rõ ràng chi tiết. Tháng 5-1909, Người viết “*Về thái độ của đảng công nhân đối với tôn giáo*” đăng trên báo *Người vô sản*. Tháng 6-1909, Người viết “*Thái độ của giai cấp và của các đảng phái đối với tôn giáo và giáo hội*”, đăng trên báo *Người dân chủ - xã hội*, để tỏ rõ thái độ của mình đối với tôn giáo. Trong các bài viết này Lenin tiếp tục làm rõ tư tưởng của chủ nghĩa Mác về tôn giáo.

4. V.I.Lenin. *Toàn tập*, tập 12, Nxb. Tiến bộ, M. 1979, tr. 171.

5. V.I.Lenin. *Toàn tập*, tập 12, Nxb Tiến bộ, M. 1979, tr. 174-175.

Trong quá trình truyền bá đó, Lênin đã làm sâu sắc thêm và cụ thể hoá nhiều vấn đề mà Mác, Ăngghen chưa có điều kiện nghiên cứu.

Về nguồn gốc nhận thức của tôn giáo, theo Lênin, khả năng xuất hiện tôn giáo nằm ngay trong phép biện chứng của quá trình nhận thức: nhận thức phát triển theo đường xoáy ốc; bất cứ một sự đơn giản, phiến diện, xơ cứng nào cũng đều có thể dẫn đến chủ nghĩa duy tâm và tôn giáo. Mặt khác, bí mật của tôn giáo chính là khi trừu tượng hóa để hình thành cái chung trong tư duy, đã nảy sinh từ sức tưởng tượng, “bản chất của giới tự nhiên coi như là khác với giới tự nhiên, coi như là bản chất con người, bản chất của con người coi như là khác với người, coi như là bản chất không phải người”, biến cái khác đó thành thượng đế.

Bàn về nguồn gốc của tôn giáo, Lênin khẳng định thêm: “Trong các nước tư bản chủ nghĩa hiện nay, những nguồn gốc ấy của tôn giáo chủ yếu là nguồn gốc xã hội. Sự áp bức đối với quần chúng lao động về mặt xã hội, tình trạng có vẻ hoàn toàn bất lực của họ trước những thế lực mù quáng của chủ nghĩa tư bản đang hàng ngày hàng giờ gây ra cho những người lao động bình thường những nỗi thống khổ cực kì ghê gớm, những đau thương thật là khủng khiếp, nhiều gấp nghìn lần so với những biến cố phi thường như chiến tranh, động đất, v.v... đó là nguồn gốc sâu xa nhất hiện nay của tôn giáo”⁽⁶⁾. Bởi vậy, giải quyết vấn đề tôn giáo phải xuất phát, gắn liền với cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản, chứ không phải thuần túy tuyên truyền lí luận một cách trừu tượng.

2 - Đề ra sách lược giải quyết vấn đề tôn giáo và thực hiện sách lược đó trong quá trình lãnh đạo cách mạng

Trong hoàn cảnh Đảng Dân chủ - Xã hội Nga đang tổ chức lực lượng để giành chính quyền, Nga Hoàng và các thế lực phản động lại lợi dụng tôn giáo để chống lại, Lênin đã khẳng định quan điểm mác xít về thái độ lập trường, phương pháp giải quyết vấn đề tôn giáo: Giai cấp vô sản tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng và không tín ngưỡng của quần chúng. Tôn giáo là việc tư nhân đối với nhà nước, chứ không phải là việc tư nhân đối với các đảng của giai cấp công nhân. Người chỉ rõ: “Chúng ta đòi hỏi rằng, đối với nhà nước mà nói, tôn giáo phải là một việc tư nhân, nhưng đối với đảng của chính chúng ta, thì bất luận thế nào, chúng ta không thể coi tôn giáo là việc tư nhân được. Nhà nước không được dính đến tôn giáo, các đoàn thể tôn giáo không được dính đến chính quyền nhà nước. Bất kì ai cũng được hoàn toàn tự do theo tôn giáo mình thích, hoặc không thừa nhận tôn giáo nào, nghĩa là được làm người vô thần... Mọi sự phân biệt quyền lợi giữa các công dân có tôn giáo khác nhau đều hoàn toàn không thể dung thứ được... Nhà nước không chi một khoản phụ cấp nào cho quốc giáo cũng như cho các đoàn thể giáo hội...”⁽⁷⁾ “Đối với các đảng của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa, tôn giáo không phải là một việc tư nhân. Đảng ta là một tổ chức gồm những chiến sĩ tiên phong và giác ngộ đấu tranh giải phóng giai cấp công nhân. Một tổ chức như thế không thể và không được thờ ơ trước tình trạng thiếu giác ngộ, dốt nát hoặc mê muội mà biểu hiện là những tín ngưỡng tôn giáo. Đấu tranh tư tưởng không phải là một việc tư nhân mà là việc của toàn

6. V.I.Lênin. *Toàn tập*, tập 11, Nxb Tiến bộ, M.1979, tr. 515.

7. V.I.Lênin. *Toàn tập*, tập 17, Nxb Tiến bộ, M.1979, tr. 515.

đảng, của toàn thể giai cấp vô sản"⁽⁸⁾. Do đó, các đảng cộng sản cần xác định vị trí các vấn đề tôn giáo trong việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản; đoàn kết tập hợp quần chúng không phân biệt tín ngưỡng tôn giáo; không xúc phạm, không tuyên chiến với tôn giáo, vạch rõ sự lợi dụng tôn giáo của giai cấp thống trị và các thế lực thù địch; sử dụng sức mạnh tổng hợp nâng cao giác ngộ, giáo dục vô thần từng bước giải phóng quần chúng ra khỏi sự ảnh hưởng của tôn giáo.

Về vấn đề đảng viên có tôn giáo, theo Lênin, "không nên nhất luật, và bất cứ trong trường hợp nào, cũng tuyên bố rằng các linh mục không thể trở thành đảng viên Đảng Dân chủ- Xã hội, nhưng lại càng không nên nhất luật tuyên bố ngược lại. Nếu có một linh mục nào lại cùng đi với chúng ta để cùng hoạt động chính trị, tận tâm làm tròn nhiệm vụ của mình trong Đảng và không chống lại cương lĩnh của Đảng, thì chúng ta có thể kết nạp người ấy vào hàng ngũ Đảng Dân chủ- Xã hội"⁽⁹⁾. Khi đó mâu thuẫn về thế giới quan chỉ là mâu thuẫn trong tư tưởng của đảng viên đó mà thôi, họ tự đấu tranh với bản thân mình. Ngược lại, nếu tén đồ vào đảng mà chỉ với mục đích tuyên truyền tôn giáo trong đảng, không thực hiện cương lĩnh, kỉ luật đảng thì không thể kết nạp họ được, nếu đã kết nạp thì phải kiên quyết đưa họ ra khỏi đảng. "Chúng ta không những phải sẵn sàng kết nạp, mà còn cố gắng để thu hút vào trong Đảng Dân chủ- Xã hội tất cả những công dân còn tin vào Thượng Đế; chúng ta nhất định phản đối bất cứ sự xúc phạm nhỏ nào đến tín ngưỡng tôn giáo của họ, nhưng chúng ta thu hút họ để giáo dục họ theo tinh thần cương lĩnh của chúng ta, chứ không phải để họ tích cực chống lại cương lĩnh ấy"⁽¹⁰⁾. Rõ ràng giai cấp vô sản

không kì thị với tôn giáo như kẻ thù thường vu khống.

Trong thực tế lãnh đạo cách mạng Nga, Lênin đã thành công trong việc tập hợp quần chúng có tín ngưỡng tôn giáo vào công cuộc đấu tranh giành và giữ chính quyền Xô Viết còn non trẻ. Người đã đấu tranh không khoan nhượng với các trào lưu tư tưởng phi mác xít về tôn giáo; chống khuynh hướng "tả khuynh" vô chính phủ muốn đưa cuộc đấu tranh chống tôn giáo lên trên cuộc đấu tranh chính trị theo kiểu Bixmác, Đuyrinh, Błangxki. Lênin viết: "Ăngghen cũng đã nhiều lần lên án các mưu toan của những kẻ muốn tỏ ra "tả hơn" hoặc "cách mạng hơn" những người dân chủ - xã hội, muốn ghi vào cương lĩnh của đảng công nhân việc công khai thừa nhận chủ nghĩa vô thần theo cái nghĩa tuyên chiến với tôn giáo rằng: tuyên chiến như thế là một phương pháp tốt nhất làm kích động thêm sự quan tâm của người ta đối với tôn giáo, và làm cho tôn giáo đi đến chỗ tiêu vong thực sự một cách khó khăn hơn"⁽¹¹⁾. Về vấn đề tôn giáo phụ thuộc và phục vụ cho vấn đề giai cấp,... Người viết: "Chúng ta bao giờ cũng sẽ tuyên truyền thế giới quan khoa học... nhưng như thế không hề có nghĩa là đưa vấn đề tôn giáo lên hàng đầu, không biến cuộc chiến tranh với tôn giáo thành mục đích tự thân, mà phải tập trung lực lượng đấu tranh chính trị - kinh tế. Đưa vấn đề tôn giáo lên hàng đầu (kiểu Bixmác, Đuyrinh) là tự chia rẽ và làm suy yếu lực lượng cách mạng,

8. V.I.Lênin. *Toàn tập*, tập 12, Nxb Tiến bộ, M.1979, tr.170-171, 171-172

9. V.I.Lênin. *Toàn tập*, tập 17, Nxb Tiến bộ, M.1979, tr. 519-520

10. V.I.Lênin. *Toàn tập*, tập 17, Nxb Tiến bộ, M.1979, tr. 511.

11. V.I.Lênin. *Toàn tập*, tập 12, Nxb Tiến bộ, M.1979, tr. 174.

làm lạc hướng cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản vào chống chủ nghĩa tăng lữ là mắc mưu kẻ thù, là bị giai cấp tư sản lừa bịp"⁽¹²⁾. Giải quyết vấn đề giai cấp là từng bước giải quyết nguồn gốc xã hội của tôn giáo. Đồng thời, Người đã phê phán với khuynh hướng hữu khuynh, cơ hội, thoả hiệp với tôn giáo dưới vỏ bọc là "tôn giáo là việc tư nhân" cả với đảng của giai cấp công nhân, từ đó dẫn tới thái độ điều hoà với tôn giáo và Giáo hội, làm phương hại đến cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản.

Lênin đã sớm nhận ra và đấu tranh ngăn chặn xu hướng "tạo thần" và "tìm thần". Sau thất bại của cuộc Cách mạng 1905, nhiều người tham gia cách mạng hoang mang, dao động tư tưởng. Trong xã hội xuất hiện các trào lưu "tìm thần", "tạo thần" mới. Về đại thể, các trào lưu này đều muốn kết hợp phong trào xã hội dân chủ với lòng tin tôn giáo, mang vào chủ nghĩa xã hội khoa học màu sắc niềm tin tôn giáo. Điều đó ảnh hưởng không nhỏ đến tư tưởng quần chúng, cản trở tiến trình cách mạng Nga. Trong nhiều bài viết Lênin đã phân tích sâu sắc căn nguyên, tác hại của các trào lưu đó, thực chất của các tư tưởng này là các "độc tố ngọt ngào nhất và được che đậy khéo léo nhất trong những viên kẹo bọc bằng đủ loại giấy màu sắc sỡ!"⁽¹³⁾. Chính các trào lưu "tìm thần", "tạo thần" là "sự biện hộ cho thế lực phản động", trói chặt các giai cấp bị áp bức bằng cách làm cho họ tin vào thần thánh của những kẻ áp bức, là một hình thức quá độ từ chủ nghĩa xã hội sang tôn giáo và còn nguy hiểm hơn nhiều so với tôn giáo nguyên sơ. Do đó, phải giáo dục quần chúng phân biệt sự khác nhau cơ bản giữa chủ nghĩa xã hội với tôn giáo, hướng dẫn quần chúng đấu tranh để tự giải phóng mình chứ không phải chấp nhận, thoả hiệp, thuận phục sự

cố kết của thần quyền với thế quyền để nô dịch nhân dân lao động.

Lênin đã đề cập đến các hình thức, phương pháp giáo dục quần chúng để từng bước giải phóng họ ra khỏi ảnh hưởng tiêu cực của tín ngưỡng tôn giáo. Theo Người, điểm cốt tử nhất là cần đoàn kết, tập hợp rộng rãi lực lượng quần chúng để thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản, xây dựng thiên đường trên trái đất là phương pháp quan trọng nhất để giải quyết các thiên kiến của tôn giáo. "Không một quyển sách tuyên truyền nào sẽ tẩy trừ được tôn giáo trong đám quần chúng bị nhà tù tư bản làm cho đần độn, bị lệ thuộc vào những thế lực phá hoại mù quáng của chủ nghĩa tư bản, chùng nào mà đám quần chúng ấy vẫn còn chưa học tập đấu tranh một cách đoàn kết và nhất trí, có tổ chức, có kế hoạch, và có ý thức, chống lại các nguồn gốc ấy của tôn giáo, chống sự thống trị của tư bản dưới tất cả mọi hình thức của nó"⁽¹⁴⁾. Lênin chỉ rõ: cần sử dụng tổng hợp tất cả các giải pháp để giải phóng họ ra khỏi u mê tôn giáo. Người viết: "Điều cần thiết là phải cung cấp cho quần chúng ấy đủ các thứ tài liệu tuyên truyền vô thần, giới thiệu cho họ những sự kiện lấy trong mọi mặt sinh hoạt thực tế, dùng mọi cách để làm cho họ hứng thú kéo họ ra khỏi sự mê muội tôn giáo, thức tỉnh họ từ mọi phía và bằng đủ mọi phương pháp"⁽¹⁵⁾.

Lênin đã bước đầu hiện thực hóa tư tưởng của Mác, Ăngghen - giải quyết thành công vấn đề tôn giáo trong quá

12. V.I.Lênin. *Toàn tập*, tập 48, Nxb Tiến bộ, M.1979, tr. 294.

13. V.I.Lênin. *Toàn tập*, tập 48, Nxb Tiến bộ, M.1979, tr. 294.

14. V.I.Lênin. *Toàn tập*, tập 45, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr. 31-32.

15. V.I.Lênin. *Toàn tập*, tập 52, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr. 180

trình giành và giữ chính quyền Xô Viết. Trong thời kì giành chính quyền, Lênin đã sớm tuyên truyền, đấu tranh, phát triển, bảo vệ tư tưởng của chủ nghĩa Mác về tôn giáo nhằm thống nhất tư tưởng trong Đảng Dân chủ - Xã hội Nga, để từ đó tập hợp lực lượng cách mạng, vô hiệu hoá sự lợi dụng tôn giáo của kẻ thù, góp phần không nhỏ vào thành công của Cách mạng XHCN Tháng Mười Nga.

Ngay sau khi Cách Mạng Tháng Mười thành công, khi chính quyền đã về tay nhân dân, trong quá trình xây dựng xã hội mới, Lênin đã từng bước thực hiện tư tưởng của Mác và Ăngghen về tôn giáo. Ngày 23-1-1918, Người đã tuyên bố sắc luật *“Về việc tách giáo hội ra khỏi nhà nước, trường học ra khỏi nhà thờ”*. Đây là văn kiện pháp lí đầu tiên của nhà nước Xô Viết không chỉ ghi nhận quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo mà cả quyền tự do vô thần. Mặc dù bận rất nhiều việc, Lênin vẫn luôn quan tâm vấn đề tôn giáo. Ngày 2-4-1919, Người gửi thư cho Bakhvalov, yêu cầu cho phép tổ chức tôn giáo tiếp tục xây dựng nhà thờ. Ngày 31-3-1921, Người gửi thư cho G.V. Tsitsêrin, nhất trí gửi công văn cho tổ chức Đảng của các nước Cộng hoà có Hội giáo nhằm uốn nắn tư tưởng cho cán bộ tuyên truyền phải tế nhị, không được xúc phạm tình cảm tôn giáo của tín đồ Hội giáo. Ngày 9 và 21-4-1921, Người gửi thư cho V.M. Mólôtốp nhắc nhở sai lầm của một tờ báo đăng một bức thư của BCHTW nhân dịp lễ Phục sinh đã “vạch trần sự giả dối của tôn giáo” và cho rằng làm như thế là không tế nhị; cần công bố một bức thư với tinh thần “phải nhắc nhở mọi người nhất thiết tránh mọi sự xúc phạm đến tôn giáo”⁽¹⁶⁾. Người còn đề cập nhiều nội dung liên quan đến tôn giáo như bảo vệ di sản văn hoá tôn giáo; dự báo ảnh hưởng của tôn giáo, v.v...

Do nhiều lí do, Lênin chưa thể đề cập toàn diện đến các mặt của tôn giáo như văn hoá tôn giáo, những ảnh hưởng tích cực của nó. Sau khi Lênin mất, có lúc, có nơi không nhận thức và thực hiện đúng những tư tưởng về tôn giáo của Người, thậm chí còn đưa ra nhiều biện pháp cực đoan trong xem xét, giải quyết vấn đề tôn giáo, gây ra những tác hại không nhỏ đến việc đoàn kết quần chúng, cản trở đến tiến trình cách mạng.

Sau này, những tư tưởng cơ bản đó của chủ nghĩa Mác - Lênin được Chủ tịch Hồ Chí Minh vận dụng một cách tài tình, sáng tạo phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh Việt Nam, đem lại hiệu quả to lớn. Người đã bỏ qua những sự khác biệt nhỏ, tìm thấy những điểm tương đồng giữa đồng bào có đạo với toàn thể dân tộc để xây dựng khối đoàn kết toàn dân nhằm giải phóng dân tộc, giai cấp. Ngay sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Người đã đề ra chính sách tự do tín ngưỡng và luôn cổ vũ tín đồ các tôn giáo sống “tốt đời, đẹp đạo”. Quán triệt tư tưởng đó, Đại hội Đảng lần thứ IX khẳng định: “Thực hiện nhất quán chính sách tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo một tôn giáo nào, quyền sinh hoạt tôn giáo bình thường theo đúng pháp luật; đoàn kết chăm lo phát triển kinh tế, văn hoá, nâng cao đời sống đồng bào... Nghiêm cấm lợi dụng các vấn đề dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo để hoạt động trái pháp luật và chính sách của Nhà nước, kích động chia rẽ nhân dân, chia rẽ các dân tộc, gây rối, xâm phạm an ninh quốc gia”⁽¹⁷⁾./

16. V.I.Lênin. *Toàn tập*, tập 52, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr. 180.

17. *Báo Nhân dân*, số 16715, ra ngày 20 tháng 4 năm 2001.